

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 334/2022/DS-ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2022
Tranh chấp: Hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Huỳnh Hương

Ông Nguyễn Vũ Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 610/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 307/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng CSXHVN.

Địa chỉ: 00 phố L, phường H, quận H, thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh T N, sinh năm 1967 – Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CSXHVN huyện T, tỉnh Cà Mau (Xin vắng mặt).

Bị đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1957 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 0, thị trấn T, huyện Trần V, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị M, sinh năm 1957 (Vắng mặt)

- Ông Lê Văn L, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm 0, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Trịnh T N trình bày: Theo hợp đồng số 372/HĐTD ngày 16/5/2005 ông Lê Văn H có vay của Ngân hàng số tiền 16.000.000 đồng, mục đích là trang trải chi phí đi lao động ở nước ngoài cho con là ông Lê Văn L; Ngày vay là 16/5/2005, ngày đến hạn là 16/5/2008. Tính đến ngày 10/10/2022 ông H còn nợ số tiền gốc 12.500.000 đồng, lãi là 15.755.729

đồng (trong đó, lãi trong hạn 12.114.122 đồng, lãi quá hạn 3.641.607 đồng). Ngân hàng đã nhiều lần làm việc trực tiếp và tạo điều kiện cho ông H có thời gian thanh toán nợ cho Ngân hàng nhưng bên vay vẫn không thực hiện việc trả nợ. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn H trả số tiền vay vốn 12.500.000 đồng, lãi là 15.755.729 đồng và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn ông Lê Văn H trình bày: Ông xác định lời trình bày của đại diện Ngân hàng là đúng. Nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên ông chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông trả tiền vay vốn 12.500.000 đồng, lãi là 15.755.729 đồng thì ông đồng ý. Do hoàn cảnh nên ông xin trả vốn chia làm 02 lần trả nợ, cụ thể: Hết tháng 11/2022 dương lịch ông trả 3.500.000 đồng, hết tháng 12/2022 dương lịch ông trả hết phần vốn còn lại là 9.000.000 đồng; Còn tiền lãi thì sau khi trả hết tiền vay vốn thì mỗi tháng ông xin trả lãi 1.000.000 đồng cho đến hết nợ. Và ông xin được miễn án phí theo quy định vì ông đã trên 60 tuổi thuộc diện người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không lý do; Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam về việc buộc ông Lê Văn H trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Ông Lê Văn H thừa nhận có vay của Ngân hàng CSXHVN số tiền 16.000.000 đồng theo hợp đồng số 372/HĐTD, mục đích là trang trải chi phí đi lao động ở nước ngoài cho con là Lê Văn L; Ngày vay là 16/5/2005, ngày đến hạn là 16/5/2008. Tính đến ngày 10/10/2022 ông H còn nợ số tiền gốc 12.500.000 đồng, lãi là 15.755.729 đồng (trong đó, lãi trong hạn 12.114.122 đồng, lãi quá hạn 3.641.607 đồng). Xét hợp đồng tín dụng được ký giữa Ngân hàng CSXH với ông Lê Văn H được thiết lập trên tình thân tự nguyện, đúng quy định pháp luật. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Theo thỏa thuận tại biên bản hòa giải ngày 21/11/2022 ông H cam kết với Ngân hàng hết tháng 11/2022 dương lịch trả 3.500.000 đồng, hết tháng 12/2022 dương lịch trả hết phần vốn còn lại 9.000.000 đồng; Còn tiền lãi thì sau khi trả hết tiền vay vốn thì mỗi tháng xin trả lãi 1.000.000 đồng cho đến hết nợ nhưng ông H không thực hiện theo cam kết. Do đó, Ngân hàng CSXH khởi kiện yêu cầu ông H thanh toán số tiền nợ gốc còn lại là 12.500.000 đồng và tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán hết nợ là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Nguyên đơn và bị đơn thuộc diện được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 147 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXHVN. Buộc ông Lê Văn H trả cho Ngân hàng CSXHVN số tiền vay vốn, lãi tính đến ngày 27/12/2022 là 28.464.086 đồng (Trong đó: Nợ gốc 12.500.000 đồng, nợ lãi 15.964.086 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 27/12/2022, ông Lê Văn H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay quy định thì lãi suất mà ông H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng CSXHVN theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự có giá ngạch:

Ngân hàng CSXHVN và ông Lê Văn H được miễn án phí theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kiều Trang